

Số: 968/QĐ-GDĐT

Gò Vấp, ngày 16 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về bổ nhiệm cán bộ chỉ đạo, mạng lưới chuyên môn
Bậc học Phổ thông năm học 2024 - 2025

TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN GÒ VẤP

Căn cứ Quyết định số 1582/QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2008 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp về Thành lập Phòng Giáo dục và Đào tạo trực thuộc UBND quận Gò Vấp;

Thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 của ngành Giáo dục và Đào tạo Gò Vấp và các yêu cầu nhằm nâng cao chất lượng dạy và học;

Xét yêu cầu công tác, năng lực cán bộ và đề nghị của Tổ chuyên môn Phổ thông,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay bổ nhiệm các cán bộ chỉ đạo và mạng lưới chuyên môn ngành học Phổ thông năm học 2024 - 2025 gồm các ông (bà) (*danh sách đính kèm*).

Điều 2.

- Cán bộ chỉ đạo chuyên môn có trách nhiệm thực hiện công tác chỉ đạo, thanh tra, kiểm tra và bồi dưỡng cho giáo viên thuộc phạm vi phụ trách, theo phân công của lãnh đạo ngành học.

- Cán bộ mạng lưới chuyên môn có trách nhiệm giúp cán bộ chỉ đạo trong việc thực hiện các nhiệm vụ nói trên theo phân công của Tổ chuyên môn Phổ thông và cán bộ chỉ đạo bộ môn.

Điều 3. Các Tổ nghiệp vụ của Phòng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng các trường tiểu học, trung học cơ sở; Trường Chuyên biệt Hy Vọng và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, PT.

TRƯỞNG PHÒNG

Trịnh Vĩnh Thanh

DANH SÁCH
CÁN BỘ CHỈ ĐẠO VÀ MẠNG LƯỚI CM PHỔ THÔNG NĂM HỌC 2024 - 2025
(Kèm theo Quyết định số 968/QĐ-GDDT ngày 16 tháng 8 năm 2024 của trường phòng GD&ĐT Gò Vấp)

TT	Họ và Tên	Chức vụ - đơn vị	Nhiệm vụ		Ghi chú
			CBCĐ	ML	
PHU TRÁCH CHUNG:					
1	Phạm Công Tôn	Chuyên viên PGD&ĐT	Tổ trưởng tổ Phổ thông CM bậc phổ thông Khảo thí - KĐCL bậc phổ thông		
2	Nguyễn Phong Lan	Chuyên viên PGD&ĐT	Công tác bồi dưỡng, thiết bị THCS và CSVC toàn ngành.		
3	Lý Bảo Trân	Chuyên viên PGD&ĐT	Công tác chính trị tư tưởng, Y tế trường học và CM Tiểu học.		
4	Nguyễn Thị Kim Trinh	Chuyên viên PGD&ĐT	Công tác bồi dưỡng, thiết bị Tiểu học và CM Tiểu học.		
5	Nguyễn Thị Cẩm Hồng	Chuyên viên PGD&ĐT	CM THCS và Học vụ - Khảo Thí; Cấp phát văn bằng.		
6	Lê Thị Thanh Châu	Chuyên viên PGD&ĐT	PCGD, GD khuyết tật - Thư viện		
7	Cao Thị Thu Hiền	Chuyên viên PGD&ĐT	CM Tiểu học; Công tác bồi dưỡng		
8	Huỳnh Phúc Thịnh	Chuyên viên PGD&ĐT	Công tác chuyển đổi số, CCTTHC và CM THCS		
TRUNG HỌC CƠ SỞ:					
9	Nguyễn Thị Bích Liên	HT Trường THCS Phan Văn Trị	Ngữ văn		
10	Phạm Thị Thanh Chung	PHT Trường THCS Phạm Văn Chiêu		Ngữ văn	
11	Lê Minh Kim Long	PHT Trường THCS Gò Vấp		Ngữ văn	
12	Nguyễn Thị Thuận An	Tổ trưởng Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi		Ngữ văn	
13	Đặng Xuân Thọ	Tổ trưởng Trường THCS An Nhơn	Toán		
14	Thới Công Lộc	Tổ trưởng Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi		Toán	
15	Nguyễn Đình San	PHT Trường THCS Phan Tây Hồ		Toán, HĐ CLB, NCKH	
16	Phạm Văn Tú	GV Trường THCS Nguyễn Trãi		Toán	
17	Trần Thúy Hòa	PHT Trường THCS Nguyễn Văn Nghi	Anh		
18	Trịnh Thị Phương Thảo	Tổ trưởng Trường THCS Gò Vấp		Anh	
19	Lê Thái Đăng Khoa	Tổ trưởng Trường THCS Tân Sơn		Anh	
20	Trần Thị Thanh Hòa	Tổ trưởng Trường THCS Quang Trung		Anh	
21	Lê Tấn Phát	PHT Trường THCS Huỳnh Văn Nghệ	KHTN (Phụ trách mạch Năng lượng và sự biến đổi)		
22	Nguyễn Ngọc Toàn	Tổ trưởng Trường THCS Nguyễn Du		KHTN	
23	Ngô Thị Hoài Trang	GV Trường THCS Lý Tự Trọng		KHTN	
24	Nguyễn Thị Minh Nhân	PHT Trường THCS Gò Vấp	KHTN (Phụ trách mạch Chất và sự biến đổi của chất)		
25	Nguyễn Ngọc Diệp	PHT trường Phạm Văn Chiêu		KHTN	
26	Nguyễn Minh Nhi	Tổ trưởng trường Phan Văn Trị		KHTN	
27	Lê Quyền	PHT Trường THCS Tân Sơn	KHTN (Phụ trách mạch Vật sống)		
28	Lưu Thị Thu Huyền	Tổ trưởng Trường THCS Nguyễn Du		KHTN	

TT	Họ và Tên	Chức vụ - đơn vị	Nhiệm vụ		Ghi chú
			CBCĐ	ML	
29	Phòng Thị Kim Oanh	Tổ trưởng Trường THCS Phan Tây Hồ		KHTN	
30	Lê Hoàng Dũng	GV Trường THCS Thông Tây Hội	Lịch sử và Địa lí (Lịch sử)		
31	Nguyễn Thị Hồng Điệp	Tổ trưởng Trường THCS Quang Trung		Lịch sử và Địa lí	
32	Chung Thị Thanh Thúy	Tổ trưởng Trường THCS Phan Tây Hồ		Lịch sử và Địa lí	
33	Phạm Thị Hồng Thúy	Tổ trưởng Trường THCS Nguyễn Văn Nghi		Lịch sử và Địa lí	
34	Phạm Thị Hồng Đào	PHT Trường THCS Nguyễn Trãi	Lịch sử và Địa lí (Địa lí)		
35	Phan Thị Khánh Linh	GV Trường THCS Nguyễn Du		Lịch sử và Địa lí	
36	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Tổ trưởng Trường THCS Thông Tây Hội		Lịch sử và Địa lí	
37	Nguyễn Thị Phương Loan	Tổ trưởng Trường THCS Quang Trung		Lịch sử và Địa lí	
38	Trần Quang Minh	PHT Trường THCS Phan Tây Hồ	GDCD GDĐP		
39	Trần Thị Thanh Vân	GV Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi		GDCD	
40	Trần Thị Hoa	GV Trường THCS Nguyễn Du		GDCD	
41	Lê Trọng Tâm	Tổ trưởng Trường THCS Huỳnh Văn Nghệ		GDCD	
42	Lê Thị Vân Anh	GV Trường THCS Thông Tây Hội		GDĐP	
43	Trần Văn Thê	GV Trường THCS Lý Tự Trọng		GDĐP	
44	Vũ Xuân Hòa	GV trường THCS Tân Sơn		GDĐP	
45	Nguyễn Tấn Hùng	Tổ trưởng Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi	CN-HN		
46	Nguyễn Thị Minh Hiếu	PHT Trường THCS Quang Trung		CN6-HN	
47	Huỳnh Thị Phương Ngọc	Tổ trưởng Trường THCS Lý Tự Trọng		CN8-HN	
48	Trần Thị Bích	GV Trường THCS Gò Vấp		CN7-HN	
49	Trương Thế Tạo	GV Trường THCS Nguyễn Trãi	Âm nhạc		
50	Đào Thị Tuyết Nhung	GV Trường THCS Quang Trung		Âm nhạc	
51	Nguyễn Thị Vân Anh	GV Trường THCS Quang Trung	Mĩ thuật		
52	Đoàn Thị Bích Phượng	GV Trường THCS Lý Tự Trọng		Mĩ thuật	
53	Huỳnh Phúc Thịnh	Chuyên viên PGD&ĐT	Tin học		
54	Phạm Việt Thành	GV Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi		Tin học	
55	Trần Minh Phúc	Tổ trưởng Trường THCS Huỳnh Văn Nghệ		Tin học	
56	Nguyễn Đức Lợi	Tổ trưởng Trường THCS Tân Sơn		Tin học	
57	Trần Đức Quân	Tổ trưởng THCS Phan Tây Hồ		Tin học	
58	Nguyễn Phong Lan	Chuyên viên PGD&ĐT	Thể dục		
59	Phạm Duy Trung	Tổ trưởng Trường THCS Tân Sơn		Thể dục	
60	Trần Quốc Quân	PHT Trường THCS Quang Trung	HĐTN HN		
61	Lương Thị Xuân An	GV Trường THCS Huỳnh Văn Nghệ		HĐTN HN	
62	Phòng Quốc Tuấn	Tổ trưởng Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi		HĐTN HN	
63	Lê Thị Nhung	Tổ trưởng Trường THCS Quang Trung		HĐTN HN	
64	Hoàng Văn Diên	PTYT Trường THCS Lý Tự Trọng		Y tế	
<u>TIỂU HỌC</u>					
65	Lương Thị Mỹ Thủy	HT Trường TH Nguyễn Thượng Hiền		Toán 1,2,3	

TT	Họ và Tên	Chức vụ - đơn vị	Nhiệm vụ		Ghi chú
			CBCĐ	ML	
66	Trần Thị Như Quỳnh	Khối trưởng Trường TH Võ Thị Sáu		Toán 1,2,3	
67	Nguyễn Ngọc Phương	HT Trường TH Lê Đức Thọ		Toán 4,5	
68	Vương Sĩ Đức	KT Trường TH Nguyễn Thị Minh Khai		Toán 4,5	
69	Nguyễn Thị Thu Hà	PHT Trường TH Nguyễn Viết Xuân		T. Việt 1,2,3	
70	Trần Thị Lệ Thương	PHT Trường TH Lương Thế Vinh		T. Việt 1,2,3	
71	Đinh Thị Liên	HT Trường TH Lê Hoàn		T. Việt 4,5	
72	Lưu Thị Thu Vân	PHT Trường TH Phan Chu Trinh		T. Việt 4,5	
73	Dương Trần Bình	HT Trường TH Chi Lăng		Lịch sử & Địa lý	
74	Lý Thị Dịu	PHT Trường TH Nguyễn Viết Xuân		Lịch sử & Địa lý	
75	Phan Thị Châu	HT Trường TH Lương Thế Vinh		Khoa học	
76	Nguyễn Thị Thiên Ân	KT Trường TH Nguyễn Thượng Hiền		Khoa học	
77	Nguyễn Thị Thanh Hoa	HT Trường TH Phan Chu Trinh		TN&XH	
78	Lê Trần Ngọc Hoa	GV Trường TH Hanh Thông		TN&XH	
79	Lê Thụy Phượng Linh	HT Trường TH Lê Văn Thọ		Đạo đức	
80	Vương Ngọc Yến	Khối trưởng Trường TH Trần Văn Ôn		Đạo đức	
81	Nguyễn Thụy Phương Trúc	PHT Trường TH Nguyễn Thượng Hiền		Tiếng Anh	
82	Lê Thị Diệu Huyền	Tổ trưởng Trường TH Lê Đức Thọ		Tiếng Anh	
83	Hồ Văn Hiệp	GV Trường TH Lương Thế Vinh		Tin học	
84	Trần Văn Duyến	GV Trường TH Kim Đồng		Tin học	
85	Nguyễn Thị Bích Chi	GV Trường TH Lê Đức Thọ		Mĩ thuật	
86	Nguyễn Thị Kim Chi	Tổ trưởng Trường TH Trần Quang Khải		Âm nhạc	
87	Nguyễn Thị Tường Trang	Tổ trưởng Trường TH Phan Chu Trinh		Thể dục	
88	Phan Thị Hòa	PHT Trường TH Chi Lăng		HĐTN 1,2,3	
89	Lê Thanh Hùng	PHT Trường TH An Hội		HĐTN 4,5	